

Bản án số: 38 /2026/HS-ST
Ngày 09 - 01 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1- SƠN LA.

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Hoà;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Quảng Văn Ngoan và bà Trần Thị Thuý.

- Thư ký phiên toà: Bà Cầm Hải Yến, Thư ký Toà án nhân dân khu vực 1- Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Sơn La tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Long Thành, Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1- Sơn La; xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 42/2025/TLST-HS ngày 11 tháng 12 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2025/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2025 đối với bị cáo:

Cà Văn C, sinh ngày 10/10/1995; tại xã M, tỉnh Sơn La. Nơi cư trú: Bản Lâm, xã M, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Đảng phái: Không; con ông Cà Văn H, sinh 1970 và bà Lò Thị L, sinh 1973; bị cáo chưa có vợ con; tiền án: không; tiền sự: ngày 20/12/2018 bị Toà án nhân dân huyện M áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng, ngày 08/8/2024 chấp hành xong; Nhân thân: ngày 08/8/2024 UBND xã C lập hồ sơ và quyết định quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú thời hạn từ ngày 08/8/2024 đến 08/8/2026; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/9/2025 đến nay; có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20 giờ 25 phút, ngày 04/9/2025, Cà Văn C đi bộ đến Tiểu khu Phiêng Tìn, xã M, tỉnh Sơn La thì gặp Tổ công tác Công an xã M làm nhiệm vụ kiểm tra; đấu tranh tại chỗ Cà Văn C giao nộp 01 gói nilon màu xanh bên trong chứa 16 viên nén màu hồng và 01 gói nilon màu xanh bên trong chứa cục bột màu trắng, C khai nhận đó là ma túy. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong vật chứng, dẫn giải về Cơ quan Cảnh sát điều tra

(CSĐT) để điều tra theo thẩm quyền; đồng thời tiến hành khám xét khẩn cấp nhà ở của Cường nhưng không thu giữ gì thêm.

Cùng ngày 04/9/2025, Cơ quan CSĐT, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1, tiến hành mở niêm phong cân tịnh tách bì, xác định khối lượng và lấy mẫu giám định tang vật thu giữ khi bắt quả tang Cà Văn C, như sau: 16 viên nén màu hồng trong gói nilon màu xanh có khối lượng 1,54 gam, lấy hết làm mẫu giám định ký hiệu C1. Cục bột màu trắng trong gói nilon màu xanh có khối lượng là 0,72 gam, lấy hết làm mẫu giám định ký hiệu C2; còn lại 02 mảnh nilon màu xanh niêm phong lưu kho vật chứng theo quy định.

Thực hiện test thử ma túy với Cà Văn C, kết quả dương tính (+) với chất ma túy Heroine (C khai ma túy sử dụng là Heroine); tổ chức lấy 02 mẫu nước tiểu của Cà Văn C cho vào 02 chai thủy tinh có nắp đậy, cho vào 01 chai thủy tinh niêm phong ký hiệu T1, trưng cầu giám định Phòng Kỹ thuật hình sự Công an TP. Hà Nội giám định thành phần chất ma túy, chất chuyển hoá của chất ma túy; thu thập hồ sơ quản lý sau cai nghiện ma túy, kết quả: Công an xã M cung cấp hồ sơ Cà Văn C gồm: Quyết định số 112/QĐ-UBND ngày 08/8/2024 của Ủy ban nhân dân xã C, quyết định quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú; Lý lịch tóm tắt của người bị áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện ma túy; Đề nghị số 06/ĐN-QLSC ngày 08/8/2024 của Công an xã C, đề nghị xem xét, quyết định quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú; Quyết định số 216/QĐ- CSĐTNMT ngày 24/6/2024 về việc công nhận thời gian chữa trị, cai nghiện bắt buộc; Giấy chứng nhận chấp hành xong Quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; Biên bản thử chất ma túy ngày 15/12/2024 của UBND xã C đối với Cà Văn C, có kết quả: âm tính (-). Xác định hiện trường, truy tìm vật chứng tại khu vực rừng thuộc xã Năm Păm theo lời khai của C nhưng không xác định được hiện trường cụ thể, không thu giữ được vật chứng C sử dụng trái phép chất ma túy.

Ngày 08/9/2025 Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La có Kết luận giám định số 1099/KL-KTHS, kết luận: “Mẫu ký hiệu C1 gửi giám định là ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 1,54 gam. Mẫu ký hiệu C2 gửi giám định là ma túy; loại Heroine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,72 gam; tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,72 gam; loại Heroine và 1,54 gam loại Methamphetamine. Hoàn lại các viên nén màu hồng và các mảnh viên nén màu hồng ký hiệu C1 có khối lượng 1,50 gam và các cục bột màu trắng ký hiệu C2 có khối lượng 0,70 gam”.

Ngày 09/9/2025 Phòng kỹ thuật hình sự Công an TP. Hà Nội có kết luận giám định số 5720/KL-KTHS, Kết luận: “Trong mẫu nước tiểu của Cà Văn C thu ngày 04/9/2025 (ký hiệu T1) có tìm thấy ma túy loại Morphine và ma túy loại Codeine”.

Theo quy định tại Điều 4 của Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự thì hai chất ma túy Heroine và Methamphetamine thu giữ của Cà Văn C được quy định trong cùng một điểm nên khối lượng chất ma túy cộng lại là 2,26 gam.

Quá trình điều tra và tại phiên toà C khai nhận: ngày 20/12/2018 bị Toà án nhân dân huyện M áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng, ngày 04/8/2019 Cường bỏ trốn đến ngày 22/3/2023 bị bắt buộc phải tiếp tục chấp hành thời gian áp dụng biện pháp xử lý hành chính còn lại. Sau khi chấp hành xong quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính về địa phương, cùng ngày 08/8/2024 UBND xã C lập hồ sơ và quyết định quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú thời hạn từ ngày 08/8/2024 đến 08/8/2026; do không làm chủ được bản thân nên khoảng 14 giờ 30 phút ngày 04/9/2025 Cường đi nhờ xe đến bản Lè, xã M thì gặp người đàn ông không rõ họ tên, địa chỉ hỏi và mua gói Heroine với giá 100.000VNĐ sau đó đi bộ về khu rừng địa phận xã Năm Păm sử dụng giấy bạc, bật lửa gas đốt hết số ma túy, hít vào cơ thể, giấy bạc và bật lửa đã vứt bỏ không rõ vị trí rồi đi bộ về nhà đến khoảng 17 giờ 30 ngày 04/9/2025, tiếp tục đi nhờ xe của người đi đường (không rõ họ tên, địa chỉ) đến bản Khâu Vai, xã Ngọc Chiến thì gặp người tên là Nênh (không rõ họ đệm) hỏi và mua được 02 gói ma túy với số tiền 1.000.000VNĐ cất giữ và bị bắt quả tang.

Thực hiện điều tra, xác minh đối với người tên Nênh và người bán trái phép chất ma túy cho C nhưng không thu thập được tài liệu khác ngoài lời khai của bị cáo; tiến hành xác định hiện trường, truy tìm vật chứng là mảnh giấy bạc và bật lửa gas nhưng không thu giữ được.

Bản cáo trạng số 37/CT-VKSKV1, ngày 10/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Sơn La, truy tố bị cáo Cà Văn C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025 và tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà bị cáo khai nhận hành vi phạm tội là do không từ bỏ được ma túy nên đã mua ma túy cất giữ và sử dụng thì bị bắt như cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Sơn La luận tội và tranh luận: đề nghị tuyên bố bị cáo Cà Văn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Cà Văn C từ 03 năm 10 tháng đến 04 năm tù. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm s khoản 1 Điều 51, 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Cà Văn C từ 02 năm 02 tháng đến 02 năm 04 tháng tù; không áp dụng phạt bổ sung đối với bị cáo; Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt chung cả hai tội đối với bị cáo từ 06 năm đến 06 năm 04 tháng tù. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu và tiêu hủy: 1,50 gam Methamphetamine, ký hiệu C1; 0,70 gam Heroine, ký hiệu C2; 02 mảnh nilon màu xanh. Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo Cà Văn C tự bào chữa, tranh luận: nhất trí luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1.

Đại diện Viện kiểm sát và bị cáo đối đáp tranh luận đều giữ nguyên ý kiến tranh luận; bị cáo xin Hội đồng xét xử khoan hồng giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người khác không có ý kiến, khiếu nại, tố cáo về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định hành vi phạm tội: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với nội dung kết luận điều tra, cáo trạng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, chứng cứ, tài liệu đã được thu thập và phản ánh trong hồ sơ của vụ án, được thẩm tra, xác minh tại phiên tòa, xác định: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 04/9/2025, bị cáo Cà Văn C mua 01 gói ma túy của một người đàn ông không biết tên, địa chỉ mang về đến khu rừng địa phận xã Năm Păm sử dụng giấy bạc bật lửa gas đốt hết số ma túy, hít vào cơ thể, sử dụng xong C vứt bỏ dụng cụ rồi đi về nhà; khoảng 17 giờ 30 phút, cùng ngày Cà Văn C tiếp tục đi nhờ xe của người đi đường (không rõ họ tên, địa chỉ) đến bản Khâu Vai, xã Ngọc Chiến thì gặp người tên là Nênh hỏi và mua được 02 gói ma túy với số tiền 1.000.000VNĐ, cất vào túi quần rồi đi đến Tiểu khu Phiêng Tìn, xã M, tỉnh Sơn La thì bị Tổ công tác Công an xã M phát hiện, C giao nộp 01 gói nilon màu xanh bên trong chứa 16 viên nén màu hồng và 01 gói nilon màu xanh bên trong chứa cục bột màu trắng, khai nhận đó là ma túy. Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng. Kết quả test thử ma túy với Cà Văn C, dương tính (+) với chất ma túy Heroine; tổ chức lấy 02 mẫu phẩm và trưng cầu giám định Phòng Kỹ thuật hình sự Công an TP. Hà Nội giám định thành phần chất ma túy, chất chuyển hoá của chất ma túy; thu thập hồ sơ quản lý sau cai nghiện ma túy gồm: Quyết định số 112/QĐ-UBND ngày 08/8/2024 của Ủy ban nhân dân xã C, quyết định quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú; Lý lịch tóm tắt của người bị áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện ma túy; Đề nghị số 06/ĐN-QLSC ngày 08/8/2024 của Công an xã C, đề nghị xem xét, quyết định quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú; Quyết định số 216/QĐ- CSĐT/NMT ngày 24/6/2024 về việc công nhận thời gian chữa trị, cai nghiện bắt buộc; Giấy chứng nhận chấp hành xong Quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; Biên bản thử chất ma túy ngày 15/12/2024 của UBND xã C đối với Cà Văn C, có kết quả: âm tính (-). Tại kết luận giám định số 1099/KL-KTHS, ngày 08/9/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận: “Mẫu ký hiệu C1 gửi giám định là ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 1,54 gam. Mẫu ký hiệu C2 gửi giám định là ma túy; loại Heroine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,72 gam; tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,72 gam; loại Heroine và 1,54 gam loại Methamphetamine”. Cộng khối lượng hai chất ma túy là 2,26 gam và Kết

luyện giám định số 5720/KL-KTHS, ngày 09/9/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an TP. Hà Nội, kết luận: “Trong mẫu nước tiểu của Cà Văn C thu ngày 04/9/2025 (ký hiệu T1) có tìm thấy ma túy loại Morphine và ma túy loại Codeine”. Như vậy, Cà Văn C là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đã cố ý trực tiếp thực hiện hành vi cất giữ trái phép 02 chất ma túy (Heroin và Methamphetamine) có tổng khối lượng là 2,26 gam tương đương với khối lượng chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự “c) Heroin, Cocaine, Methamphetamine... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam” và sử dụng trái phép chất ma túy đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy là xâm phạm quy định của Nhà nước về chế độ quản lý, sử dụng chất ma túy, xâm hại đến sức khỏe của người sử dụng, có đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Cà Văn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, sửa đổi bổ sung năm 2025 “1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 05 năm: i) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ b đến điểm h khoản này” và tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 1 Điều 256a của Bộ luật Hình sự, sửa đổi bổ sung năm 2025: “1. Người nào sử dụng trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 03 năm: b) Đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy”.

[3] Về tính chất mức độ của hành vi: Bị cáo được tuyên truyền, giáo dục, rèn luyện điều trị nghiện ma túy nhưng ý thức coi thường kỷ cương xã hội, pháp luật của Nhà nước, vì sử dụng ma túy bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi tàng trữ và sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quy định của Nhà nước về chế độ quản lý, sử dụng chất ma túy; với lỗi cố ý trực tiếp bị cáo không chỉ cất giấu, cất giữ trái phép 02 chất ma túy mà còn sử dụng trái phép chất ma túy đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy (01 năm 24 ngày), hành vi phạm tội nghiêm trọng; tội phạm bị cáo thực hiện đã hoàn thành không những làm ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe, sự phát triển về thể chất của con người, suy giảm khả năng lao động mà còn ảnh hưởng xấu về trật tự an toàn xã hội, trật tự trị an ở địa phương, là nguyên nhân gây ra những loại tội phạm, vi phạm pháp luật khác nên Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Sơn La truy tố bị cáo theo 02 tội danh và điều luật áp dụng là đúng người, đúng tội; tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát luận tội quy kết bị cáo phạm tội và đề nghị phạt tù đối với bị cáo là có căn cứ.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phạm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân: Bị cáo thành khẩn khai báo (khai đầy đủ, đúng sự thật tất cả những gì liên quan đến hành vi phạm tội), ăn năn hối cải (chấp hành tốt nội quy, quy định nhà tạm giữ, tạm giam, mong muốn sửa chữa, cải tạo mình thành người tốt). Do đó, xét cho bị cáo được hưởng

tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy, chính quyền địa phương xác định chưa chấp hành quy định của địa phương.

[6] Về hình phạt: Từ những phân tích và nhận định trên, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với cả hai tội và tổng hợp chung cách ly ra ngoài xã hội một thời gian để đảm bảo giáo dục, cải tạo bị cáo thành người tốt, có ích cho xã hội và cũng nhằm răn đe, phòng ngừa, giáo dục cho hành vi tương tự; căn cứ Điều 38, điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự.

Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, biên bản xác minh tài sản, lời khai của bị cáo tại phiên tòa xác định: không có tài sản giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung, phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về biện pháp ngăn chặn: áp dụng Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm việc thi hành án; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/9/2025 được xem xét khấu trừ vào thời gian chấp hành hình phạt tù.

[8] Đối với người bán trái phép chất ma túy theo lời khai bị cáo, Cơ quan CSĐT không thu thập được tài liệu khác nên không có cơ sở xử lý.

[9] Vật chứng của vụ án: Cơ quan chức năng đã lấy mẫu giám định 0,02 gam Heroine và 0,04 gam Methamphetamine .

Hiện đang lưu kho vật chứng các mẫu giám định hoàn lại gồm: 1,50 gam Methamphetamine, ký hiệu C1 và 0,70 gam Heroine, ký hiệu C2 là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu và tiêu hủy, căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

02 mảnh nilon màu xanh là vật chứng không có giá trị nên cần tịch thu và tiêu hủy, căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[10] Về án phí: Tài liệu trong hồ sơ xác định các bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng đặc biệt khó khăn, bị cáo xin miễn nộp tiền án phí; theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo thuộc trường hợp được miễn án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249; điểm b khoản 1 Điều 256a; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự, sửa đổi bổ sung năm 2025.

1. Tuyên bố: Bị cáo Cà Văn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

2. Xử phạt: Bị cáo Cà Văn C 04 (Bốn) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 02 (Hai) năm tù về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”; tổng hợp hình phạt chung hai tội là 06 (Sáu) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (04/9/2025); không phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu và tiêu hủy: 1,50 gam Methamphetamine, ký hiệu C1; 0,70 gam Heroine, ký hiệu C2 và 02 mảnh nilon màu xanh của Cà Văn C (Chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra và cơ quan Thi hành án dân sự).

4. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Cà Văn C.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (09/01/2026).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND khu vực I - Sơn La;
- CA tỉnh Sơn La (Phòng Hồ sơ, CSĐT, THAHS, Nơi giam);
- THADS tỉnh Sơn La;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Hoà

